

Số: 40 /QĐ-UBND

Hoàng Nông, ngày 18 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2022**  
**của UBND xã Hoàng Nông được HĐND phê chuẩn**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HOÀNG NÔNG**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 18/01/2022 của HĐND xã Hoàng Nông về phê chuẩn dự toán ngân sách xã năm 2022;

Xét đề nghị của Ban tài chính xã,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2022 của UBND xã Hoàng Nông được HĐND phê chuẩn (theo các biểu kèm theo Quyết định này).

Hình thức công khai: Dán niêm yết tại UBND xã, nhà văn hóa các xóm, trên cụm loa truyền thanh, cổng thông tin điện tử

Thời gian niêm yết công khai: Từ ngày 18/01/2022 đến ngày 18/02/2022

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Văn phòng Ủy ban nhân dân xã Hoàng Nông, Ban tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã, HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trường thôn trong xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Anh Tấn**

## KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2022

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2021			KẾ HOẠCH NĂM 2022		
	(năm hiện hành)			THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)
<b>TỔNG SỐ</b>						
I. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách	<b>198.455.690</b>	<b>198.455.690</b>		<b>118.905.690</b>	<b>118.905.690</b>	
Quỹ vì người nghèo	16.280.000	16.280.000		16.280.000	16.280.000	
Quỹ đền ơn đáp nghĩa	25.269.000	25.269.000		25.269.000	25.269.000	
Quỹ bảo trợ trẻ em	17.776.000	17.776.000		17.776.000	17.776.000	
Quỹ nhân đạo	16.751.000	16.751.000		16.751.000	16.751.000	
Quỹ phòng chống thiên tai	42.829.690	42.829.690		42.829.690	42.829.690	
Thu quỹ phòng chống dịch Covid - 19	0	0		0	0	
Quỹ tài chính khác	79.550.000	79.550.000				

**DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN<sup>(1)</sup> NĂM 2022**

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)



Đơn vị: 1000 đồng

Tên công trình	Thời gian khởi công hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/...	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/...	Dự toán năm...			
		Tổng số	đó nguồn đóng góp của			Tổng số	trình thanh toán khối lượng năm trước	Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
<b>TỔNG SỐ</b>									
1. Công trình chuyển tiếp									
-									
-									
Trong đó: hoàn									
-									
-									
2. Công trình khởi									
-									
-									
Trong đó: hoàn									
-									
-									
...									

Ghi chú: (1) Theo phân cấp của tỉnh



**DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022**  
(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	TỔNG SỐ	DỰ TOÁN NĂM 2022	
			ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1=2+3	2	3
	<b>TỔNG CHI</b>	<b>5.578.129</b>		<b>5.578.129</b>
	Trong đó			
1	Chi giáo dục	5.000		5.000
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	0		0
3	Chi y tế	103.000		103.000
4	Chi văn hóa, thông tin	35.000		35.000
5	Chi phát thanh, truyền thanh	6.000		6.000
6	Chi thể dục thể thao	25.000		25.000
7	Chi bảo vệ môi trường			0
8	Chi các hoạt động kinh tế	35.000		35.000
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.747.547		4.747.547
10	Chi cho công tác xã hội	197.381		197.381
11	Chi khác ( 102)	256.980		256.980
12	Dự phòng ngân sách	95.000		95.000
13	Tiết kiệm chi 10%	72.221		72.221

**DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022**

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2021	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	3	4
	<b>TỔNG THU</b>	<b>5.578.129</b>	<b>5.578.129</b>
<b>I</b>	<b>Các khoản thu 100%</b>	<b>60.200</b>	<b>60.200</b>
	Phí, lệ phí	30.200	30.200
	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác		
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định		
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định		
	Đóng góp của nhân dân theo quy định		
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân		
	Thu khác	30.000	30.000
<b>II</b>	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	<b>161.800</b>	<b>161.800</b>
1	Các khoản thu phân chia	<b>35.800</b>	<b>35.800</b>
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình		
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	11.800	11.800
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	24.000	24.000
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	<b>126.000</b>	<b>126.000</b>
	Thuế GTGT hộ khoán cố định	51.000	51.000
	Thuế TNCN từ chuyển nhượng BĐS	75.000	75.000
	Thuế TNCN từ sản xuất kinh doanh	0	0
	...		
<b>III</b>	<b>Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>		
<b>IV</b>	<b>Thu chuyên nguồn</b>	118.780	118.780
<b>V</b>	<b>Thu kết dư ngân sách năm trước</b>		
<b>VI</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>5.237.349</b>	<b>5.237.349</b>
	- Thu bổ sung cân đối	5.237.349	5.237.349
	- Thu bổ sung có mục tiêu	0	0





## THUYẾT MINH

### Dự toán thu chi ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác ở xã Hoàng Nông năm 2022 được Hội đồng nhân dân xã phê chuẩn

(Kèm theo Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 18/01/2022 của UBND xã Hoàng Nông)

Căn cứ luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 8118/QĐ-UB ngày 23 tháng 12 năm 2021 của UBND huyện Đại Từ về việc giao kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2022 huyện Đại Từ;

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 18/01/2022 của HĐND xã Hoàng Nông khóa XX kỳ họp thứ 3 về phê chuẩn dự toán ngân sách xã Hoàng Nông năm 2022;

UBND xã Hoàng Nông thuyết minh dự toán thu chi ngân sách xã năm 2022 xã Hoàng Nông như sau:

#### 1. Thu ngân sách:

- Tổng dự toán thu ngân sách xã năm 2022: 5.578.129 nghìn đồng.

\* Trong đó:

- Thu cân đối: 222.000.000 đ

Trong đó ngân sách xã hưởng là: 147.000.000 đ

- Thu trợ cấp cân đối ngân sách: 5.237.349 nghìn đồng.

- Thu chuyển nguồn cải cách tiền lương năm 2021 chuyển sang: 118.780 nghìn đồng. ( Số tạm tính đến ngày 30/11/2021, số thực tế đến hết năm 2021)

#### 2. Chi ngân sách:

- Tổng dự toán chi ngân sách xã năm 2022: **5.578.129** nghìn đồng.

\* Trong đó:

- Chi thường xuyên: 5.292.128 nghìn đồng.

- Dự phòng: 95.000 nghìn đồng.

- Tiết kiệm 10% chi cải cách tiền lương: 72.221 nghìn đồng.

- Thu chuyển nguồn cải cách tiền lương năm 2021 chuyển sang: 118.780 nghìn đồng. ( Số tạm tính đến ngày 30/11/2021, số thực tế đến hết năm 2021)

Trên đây là thuyết minh dự toán thu chi ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác ở xã Hoàng Nông năm 2022 được Hội đồng nhân dân xã phê chuẩn./.